

Số: /BC-STC

Lai Châu, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

**Đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo
Nghị quyết Quy định mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay
đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác từ nguồn vốn
ngân sách cấp tỉnh trích hàng năm ủy thác qua Chi nhánh Ngân
hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính đã tiến hành đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết Quy định mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác từ nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh trích hàng năm ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Lai Châu cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh trong nước và quốc tế liên quan đến quan hệ xã hội

Trong những năm gần đây, công tác giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội và phát triển bền vững luôn được Đảng, Nhà nước và Chính phủ quan tâm chỉ đạo thống nhất từ Trung ương đến địa phương. Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới chịu tác động của biến đổi khí hậu, lạm phát, giá cả hàng hóa tăng, người nghèo và các nhóm yếu thế là đối tượng chịu ảnh hưởng nhất. Việc bảo đảm nguồn vốn tín dụng chính sách ưu đãi, hỗ trợ sản xuất, tạo việc làm, ổn định đời sống có ý nghĩa quan trọng trong phục hồi và phát triển kinh tế – xã hội.

Ở Việt Nam, Chính phủ đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách nhằm phát huy hiệu quả nguồn vốn tín dụng chính sách thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội. Tuy nhiên, tại tỉnh Lai Châu – địa bàn miền núi, biên giới, tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ dân tộc thiểu số còn cao, điều kiện sản xuất, sinh hoạt còn nhiều khó khăn – nhu cầu vay vốn ưu đãi để đầu tư sản xuất, kinh doanh, cải thiện nhà ở, học tập, nước sạch và vệ sinh môi trường lớn. Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết quy định mức cho vay, thời hạn cho vay và lãi suất cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác là cần thiết, nhằm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ và khả thi trong tổ chức thực hiện, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu giảm nghèo và phát triển bền vững của tỉnh Lai Châu.

2. Các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của

nhà nước có liên quan đến quan hệ xã hội

- Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tín dụng chính sách xã hội, trong đó tại mục 3 nêu rõ: *“Tập trung nguồn lực và hoàn thiện cơ chế chính sách nhằm thực hiện hiệu quả tín dụng chính sách xã hội”*.

- Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới đã nêu rõ *“Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách tín dụng chính sách xã hội theo hướng bao trùm, bền vững; đặt trong tổng thể thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030, Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Chiến lược phát triển Ngân hàng Chính sách xã hội đến năm 2030 và các chương trình mục tiêu quốc gia. Mở rộng phạm vi, quy mô, đối tượng, nâng mức cho vay, thời hạn vay phù hợp với mục tiêu các chương trình mục tiêu quốc gia, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, điều kiện phát triển, đặc điểm của từng vùng, miền, chu kỳ sản xuất, kinh doanh; chú trọng cung cấp tín dụng chính sách xã hội cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, học sinh, sinh viên nghèo và các trường hợp khẩn cấp khác... Thực hiện mức ưu đãi cao nhất dành cho hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi; tiếp đến là hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo; các đối tượng chính sách khác. Mức ưu đãi được điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tế”*.

- Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội. Theo đó, tại mục 2 nêu rõ *“2. Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời ban hành cơ chế, chính sách liên quan đến tín dụng chính sách xã hội nhằm huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn lực tín dụng chính sách xã hội”*.

- Điều 39 Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15 quy định nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương cụ thể: *“1. Chi đầu tư phát triển: c) Cấp bù chênh lệch lãi suất, phí quản lý và ủy thác cho vay qua ngân hàng chính sách để thực hiện các chính sách phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương”*.

II. THỰC TRẠNG QUAN HỆ XÃ HỘI

1. Quan hệ xã hội chưa có pháp luật điều chỉnh liên quan đến dự thảo quyết định

Trước đây, việc quy định mức cho vay, thời hạn cho vay và lãi suất cho vay đối với các chương trình tín dụng chính sách xã hội từ nguồn vốn ngân sách

địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội được thực hiện theo Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08/02/2017 của Bộ Tài chính, trong đó thẩm quyền thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Tuy nhiên, kể từ khi Thông tư số 84/2025/TT-BTC ngày 19/8/2025 của Bộ Tài chính có hiệu lực, thẩm quyền quy định mức cho vay, thời hạn cho vay và lãi suất cho vay đã được điều chỉnh từ Ủy ban nhân dân tỉnh sang Hội đồng nhân dân tỉnh. Do đó, hiện nay chưa có văn bản của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định cụ thể nội dung này để làm căn cứ triển khai thực hiện trên địa bàn.

Bên cạnh đó, một số nhóm đối tượng vay vốn mới phát sinh trong thực tiễn của tỉnh như: (i) hộ gia đình, cá nhân vay vốn phát triển du lịch cộng đồng; (ii) hộ dân tại các phường mới sáp nhập từ xã có nhu cầu vay vốn Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường; (iii) người sau cai nghiện ma túy có nhu cầu vay vốn học nghề, sản xuất, kinh doanh... hiện chưa có quy định cụ thể về chính sách tín dụng hỗ trợ.

Vì vậy, việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu để quy định mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay và mở rộng đối tượng thụ hưởng là cần thiết và phù hợp với thực tiễn, nhằm bảo đảm cơ sở pháp lý cho việc triển khai hiệu quả chính sách tín dụng xã hội trên địa bàn tỉnh.

2. Lý do cần có quy định của pháp luật để điều chỉnh quan hệ xã hội

Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua ngân hàng chính sách xã hội để cho vay được quy định tại Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08/02/2017 của Bộ Tài chính, địa phương cụ thể hóa tại Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 06/01/2025. Tuy nhiên, ngày 19/8/2025, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 84/2025/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 11/2017/TT-BTC, trong đó điều chỉnh thẩm quyền quy định về mức cho vay, lãi suất cho vay, thời hạn cho vay từ Ủy ban nhân dân tỉnh sang Hội đồng nhân dân tỉnh.

Như vậy, theo yêu cầu của hệ thống pháp luật mới, việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh để quy định mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác từ nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh trích hàng năm ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh Lai Châu là cần thiết giúp địa phương: Thi hành đúng quy định pháp luật hiện hành; Đáp ứng yêu cầu thực tiễn, góp phần hỗ trợ người nghèo, hộ cận nghèo và các nhóm yếu thế tiếp cận nguồn vốn ưu đãi, phát triển sản xuất, tạo việc làm, ổn định đời sống, giảm nghèo bền vững.

3. Thẩm quyền ban hành các quy định của pháp luật để điều chỉnh quan hệ xã hội

Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08/02/2017 của Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua

ngân hàng chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác, được sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 84/2025/TT-BTC ngày 19/8/2025 của Bộ Tài chính. Theo đó tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 84/2025/TT-BTC ngày 19/8/2025 quy định: “*Mức cho vay, thời hạn cho vay, lãi suất cho vay do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định trên cơ sở các quy định hiện hành của NHCSXH và phù hợp với thực tế tại địa phương*”.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và căn cứ các nội dung được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh giao thẩm quyền quy định tại Thông tư số 84/2025/TT-BTC ngày 19/8/2025 của Bộ Tài chính (sửa đổi, bổ sung Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08/02/2017), Sở Tài chính đề xuất xây dựng dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức cho vay, thời hạn cho vay và lãi suất cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác từ nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh trích hằng năm ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Lai Châu.

Trên đây là Báo cáo Đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định mức cho vay, thời hạn cho vay và lãi suất cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác từ nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh trích hằng năm ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Giám đốc sở (báo cáo);
- Lưu: VT, GCS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Quý Dương